

Vắc-xin ngừa Bệnh Thủy đậu (Trái rạ) Chickenpox (Varicella) Vaccine

Giữ an toàn cho con bạn.

Nhận tất cả các loại vắc-xin đúng thời hạn.

Khi được chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn, con bạn có thể được bảo vệ chống lại nhiều loại bệnh trong suốt cuộc đời.

Trong 50 năm qua, việc chủng ngừa đã cứu nhiều mạng sống ở Canada hơn bất cứ biện pháp y tế nào khác.

Vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu là gì?

Vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu bảo vệ chống lại vi-rút varicella-zoster, loại vi-rút gây ra bệnh thủy đậu. Vắc-xin này chứa một dạng vi-rút đã bị làm cho suy yếu. Bộ Y tế Canada đã phê duyệt Vắc-xin này. Vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu được cung cấp miễn phí trong các loại chủng ngừa định kỳ. Hãy gọi cho chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn để đặt lịch hẹn.

Ai nên nhận vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu?

Trẻ em được chủng ngừa bệnh thủy đậu dưới dạng một chuỗi gồm 2 liều. Liều đầu tiên được cung cấp vào thời điểm trẻ được 12 tháng tuổi, và liều thứ hai được cung cấp khi trẻ được 4 đến 6 tuổi. Đối với những trẻ mà cũng cần được bảo vệ chống lại bệnh sởi, quai bị hoặc rubella, liều thứ 2 có thể được tiêm/chích dưới dạng vắc-xin kết hợp ngừa bệnh sởi, quai bị, rubella và thủy đậu (measles, mumps, rubella and varicella - MMRV). Để biết thêm thông tin về vắc-xin MMRV, hãy xem [HealthLinkBC File #14e Vắc-xin Sởi, Quai bị, Rubella và Thủy đậu \(MMRV\)](#). Trẻ nhận vắc-xin này cùng lúc với các loại chủng ngừa khác cho trẻ nhỏ.

Vắc-xin ngừa Bệnh Thủy đậu	Tuổi của Trẻ tại thời điểm được Chủng ngừa
Liều đầu tiên	12 tháng tuổi
Liều thứ hai	4 đến 6 tuổi

Học sinh lớp 6 mà chưa nhận đủ 2 liều của vắc-xin này thì cũng nên nhận vắc-xin này. Học sinh lớp 6 mà đã nhận 2 liều vắc-xin ở độ tuổi nhỏ hơn thì không cần nhận thêm liều nào. Học sinh lớp 6 mà chưa từng chủng ngừa

loại vắc-xin này thì nên nhận 2 liều cách nhau ít nhất 3 tháng.

Vắc-xin này cũng được cung cấp dưới dạng một chuỗi gồm 2 liều cho những người từ 13 tuổi trở lên mà chưa được chủng ngừa. Họ nhận liều thứ hai 6 tuần sau liều đầu tiên.

Những người đã mắc bệnh thủy đậu trước sinh nhật 1 tuổi vẫn nên nhận vắc-xin này. Họ có thể chưa hình thành khả năng miễn dịch lâu dài và có thể mắc bệnh thủy đậu lại. Những người đã mắc bệnh thủy đậu hoặc bệnh zona từ 1 tuổi trở đi thì không cần nhận vắc-xin này nếu:

- Họ mắc bệnh trước năm 2004 hoặc
- Bệnh này đã được xác nhận bởi một xét nghiệm được phân tích trong phòng thí nghiệm

Điều quan trọng là phải giữ bản ghi của tất cả các loại vắc-xin đã nhận.

Những lợi ích của vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu là gì?

Vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu là cách tốt nhất để bảo vệ nhằm tránh mắc bệnh thủy đậu và các biến chứng của nó. Khi bạn cho con mình chủng ngừa, bạn cũng giúp bảo vệ những người khác.

Tuy hiếm gặp, nhưng một số người có thể bị bệnh thủy đậu cả sau khi đã chủng ngừa. Bệnh sẽ nhẹ hơn nhiều so với khi họ chưa được chủng ngừa.

Có thể có những phản ứng gì sau khi tiêm/chích vắc-xin này?

Các loại vắc-xin này rất an toàn. Việc chủng ngừa an toàn hơn nhiều so với việc bị nhiễm bệnh thủy đậu.

Những phản ứng thường gặp với loại vắc-xin này bao gồm bị đau, tấy đỏ và sưng ở chỗ tiêm/chích vắc-xin. Sốt nhẹ và phát ban trông giống như bệnh thủy đậu nhưng ít nổi hơn có thể xuất hiện khoảng 2 tuần sau khi tiêm/chích vắc-xin.

Trong trường hợp rất hiếm khi xảy ra, một người phát ban sau khi được chủng ngừa có thể lây lan vi-rút từ vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu. Để tránh lây lan vi-rút cho người khác, hãy che vết phát ban cho đến khi mụn nước đã khô và đóng vảy.

Có thể dùng acetaminophen (ví dụ: Tylenol®) hoặc ibuprofen (ví dụ: Advil®) để giảm sốt hoặc đau nhức. Không nên dùng ASA (như Aspirin®) cho bất kỳ trẻ em nào dưới 18 tuổi do nguy cơ bị Hội chứng Reye (Reye Syndrome).

Để biết thêm thông tin về Hội chứng Reye, hãy xem [HealthLinkBC File #84 Hội chứng Reye](#).

Điều quan trọng là cần ở lại phòng khám trong 15 phút sau khi được chủng ngừa bất kỳ vắc-xin nào bởi vì có một khả năng cực kỳ hiếm, chưa đến 1 người trong số một triệu người, bị một phản ứng dị ứng đe dọa đến tính mạng gọi là sốc phản vệ. Phản ứng này có thể bao gồm nổi mề đay, khó thở, hoặc sưng họng, lưỡi hoặc môi. Nếu phản ứng này xảy ra, chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn đã được chuẩn bị để điều trị nó. Điều trị khẩn cấp bao gồm việc sử dụng epinephrine (adrenaline) và chuyển bằng xe cứu thương đến phòng cấp cứu gần nhất. Nếu các triệu chứng này xuất hiện sau khi bạn đã rời cơ sở chủng ngừa, hãy gọi **9-1-1** hoặc số điện thoại khẩn cấp địa phương.

Điều quan trọng là phải luôn báo cáo các phản ứng nghiêm trọng hoặc bất ngờ cho chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

Ai không nên nhận vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu?

Hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn nếu bạn hoặc con bạn:

- Đã từng có một phản ứng đe dọa đến tính mạng với một liều vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu trước đây, hoặc với bất kỳ thành phần nào của vắc-xin đó bao gồm neomycin hoặc gelatin
- Có hệ miễn dịch bị suy yếu do bệnh tật hoặc điều trị y khoa
- Đã được truyền máu hoặc nhận các sản phẩm máu khác trong vòng 12 tháng qua
- Bị bệnh lao hoạt tính chưa được điều trị
- Đang mang thai hoặc dự định mang thai. Phụ nữ nên tránh mang thai trong vòng 1 tháng sau khi nhận vắc-xin ngừa bệnh thủy đậu

Không cần thiết phải trì hoãn việc chủng ngừa do bị cảm lạnh hoặc bị bệnh nhẹ khác. Tuy nhiên, nếu bạn có lo ngại, hãy nói chuyện với chuyên gia chăm sóc sức khỏe của bạn.

Bệnh thủy đậu là gì?

Thủy đậu là một bệnh nhiễm trùng do vi-rút varicella-zoster gây ra. Vi-rút này dễ dàng lây lan qua không khí khi người bệnh ho hoặc hắt hơi. Bạn có thể bị nhiễm bệnh khi hít thở không khí này hoặc chạm vào các bề mặt bị nhiễm vi-rút. Vi-rút này có thể lây lan khi tiếp xúc với nước bọt của người bệnh khi dùng chung đồ ăn, thức uống hoặc thuốc lá, hoặc khi hôn. Nó cũng lây lan khi tiếp xúc với chất dịch từ các mụn nước thủy đậu hoặc bệnh zona.

Trẻ em mắc bệnh thủy đậu có thể có trung bình 350 mụn nước đỏ, gây ngứa. Bệnh nhiễm trùng này có thể nghiêm trọng hơn ở trẻ sơ sinh, thanh thiếu niên, người lớn, phụ nữ mang thai và những người có hệ miễn dịch bị suy yếu.

Các biến chứng của bệnh thủy đậu bao gồm viêm phổi (nhiễm trùng phổi), viêm não (não bị sưng phù) và nhiễm trùng da do vi khuẩn. Viêm não có thể dẫn đến co giật, điếc hoặc tổn thương não. Khoảng 1 trong số 3,000 người lớn sẽ chết vì bệnh này.

Hiếm khi xảy ra, việc nhiễm trùng vào đầu thai kỳ có thể khiến đứa trẻ khi sinh ra bị dị tật bẩm sinh. Đây được gọi là hội chứng thủy đậu bẩm sinh. Trẻ sơ sinh có thể nhẹ cân khi sinh, bị các vết sẹo và các vấn đề về tay chân, mắt và não. Bệnh thủy đậu cũng có thể gây sảy thai hoặc thai chết lưu.

Đối với một số người, vi-rút có thể hoạt động trở lại vào thời điểm sau này trong cuộc đời và gây ra phát ban đau đớn được gọi là bệnh zona. Để biết thêm thông tin về bệnh thủy đậu, hãy xem [HealthLinkBC Files #44a Sự thật về bệnh Thủy đậu](#). Để biết thêm thông tin về bệnh zona, hãy xem [HealthLinkBC File #111 Vắc-xin ngừa bệnh Zona](#).

Sự chấp thuận của Trẻ vị thành niên Chính chắn

Cha mẹ hoặc người giám hộ và con cái họ được khuyến nghị thảo luận về việc chấp thuận chủng ngừa. Trẻ em dưới 19 tuổi, những người có thể hiểu được những lợi ích cũng như những phản ứng có thể xảy ra đối với mỗi loại vắc-xin và nguy cơ của việc không chủng ngừa, có thể đồng ý hoặc từ chối một cách hợp pháp việc chủng ngừa. Để biết thêm thông tin về sự đồng ý của trẻ vị thành niên chính chắn, hãy xem [HealthLinkBC File #119 Đạo luật Trẻ em, Sự chấp thuận của Trẻ em Vị thành niên Chính chắn và Chủng ngừa](#).

Để biết thêm thông tin về chủng ngừa, hãy truy cập ImmunizeBC tại <https://immunizebc.ca>.



ImmunizeBC



BC Centre for Disease Control
Provincial Health Services Authority

Để biết thêm các chủ đề của HealthLinkBC File, hãy truy cập www.HealthLinkBC.ca/more/resources/healthlink-bc-files hoặc đến đơn vị y tế công cộng tại địa phương bạn. Để có thông tin và lời khuyên y khoa không khẩn cấp tại B.C., hãy truy cập www.HealthLinkBC.ca hoặc gọi số **8-1-1** (miễn phí). Đối với người khiếm thính và lãng tai, hãy gọi số **7-1-1**. Có các dịch vụ dịch thuật cho hơn 130 ngôn ngữ khi có yêu cầu.